

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Số: 58 /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 15 tháng 02 năm 2022

**BÁO CÁO
Kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn
tiếp cận pháp luật năm 2021**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Thông tư số 07/2017/TT-BTP của Bộ Tư pháp).

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh như sau:

**I. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT
NĂM 2021**

Tỉnh Tây Ninh có **09** huyện, thị xã, thành phố và **94** xã, phường, thị trấn; thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2017/TT-BTP của Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức đánh giá kết quả xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 theo **05** tiêu chí thành phần với **25** chỉ tiêu được quy định tại Điều 5 Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định công nhận **89/94** xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (giảm 03 xã so với năm 2020), cụ thể như sau:

1. Thành phố Tây Ninh (**10/10** xã, phường).
2. Thị xã Trảng Bàng (**10/10** xã, phường).
3. Thị xã Hòa Thành (**08/08** xã, phường).
4. Huyện Dương Minh Châu (**11/11** xã, thị trấn).
5. Huyện Gò Dầu (**09/09** xã, thị trấn).
6. Huyện Tân Châu (**12/12** xã, thị trấn).
7. Huyện Tân Biên (**06/10** xã, thị trấn).
8. Huyện Bến Cầu (**09/09** xã, thị trấn).

9. Huyện Châu Thành (14/15 xã, thị trấn).

Trong đó, có **36** xã, phường, thị trấn duy trì chuẩn nông thôn mới, **09** xã, phường, thị trấn phấn đấu công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021, **06** xã, phường, thị trấn phấn đấu công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021, **02** xã phấn đấu công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2022 và năm 2024.

Có **05/94** xã, phường, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (tăng 03 xã so với năm 2020) là xã Hòa Hội thuộc huyện Châu Thành và các xã Tân Bình, Mỏ Công, Thạnh Tây, Thị trấn Tân Biên thuộc huyện Tân Biên.

Để kịp thời triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP của Bộ Tư pháp; Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh và địa bàn cấp huyện, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh và Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp huyện ban hành Công văn hướng dẫn Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/2021/TT-BTP của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp biên soạn, in ấn và phát hành **10.000** tờ gấp Hỏi – đáp liên quan đến Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ để kịp thời hướng dẫn việc xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 và những năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân thành phố Tây Ninh tổ chức Hội nghị tập huấn Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cho Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật thành phố và cán bộ, công chức xã, phường xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật...

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Một được

Việc xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trong năm 2021 tại địa phương nhìn chung tiếp tục đi vào nền nếp, chặt chẽ; khắc phục được những khó khăn, lúng túng của những năm trước đây.

Ủy ban nhân dân, Hội đồng Phối hợp Phố biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và cơ quan Thường trực Hội đồng các cấp thường xuyên, kịp thời có văn bản hướng dẫn công tác xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương. Sở Tư pháp đã biên soạn, in ấn **220** quyển “Tài liệu hướng dẫn đánh giá, chấm điểm về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” và **220** quyển “Tài liệu nghiệp vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” cấp phát cho Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã.

Qua đó, các thành viên của Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật cấp huyện đã nâng cao tinh thần trách nhiệm, làm tốt công tác thẩm định các tiêu chí thuộc lĩnh vực quản lý; tiếp tục nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã được giao theo dõi các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật. Hầu hết công chức cấp xã đã nâng cao ý thức trách nhiệm, thực hiện nghiêm túc việc tự chấm điểm các tiêu chí,

chỉ tiêu được giao; do đó, số điểm tự chấm của Ủy ban nhân dân cấp xã so với điểm thẩm định của Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật cấp huyện và Sở Tư pháp chênh lệch không đáng kể.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đúng thời gian quy định và đề xuất được nhiều giải pháp đổi mới công tác xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn; nhất là đổi mới với các xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 (chỉ có huyện Bến Cầu là xem xét, quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa đảm bảo thời gian quy định).

Kế hoạch công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 của các xã, phường, thị trấn được ban hành đúng thời gian quy định.

Các xã tiếp tục thực hiện đúng quy định về việc chi thù lao cho Hòa giải viên thực hiện vụ việc hòa giải cụ thể. Đặc biệt, hầu hết các xã đã quan tâm cấp kinh phí in, mua tài liệu, văn phòng phẩm, sổ sách... phục vụ công tác hòa giải hàng tháng cho Tổ Hòa giải. Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn Tổ Hòa giải ở cơ sở; các Tổ hòa giải đảm bảo có Hòa giải viên nữ, đổi mới vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, bổ sung Hòa giải viên là người dân tộc thiểu số.

Các xã, phường, thị trấn đã chủ động lựa chọn thời gian tổ chức đánh giá sự hài lòng của cá nhân, tổ chức về chất lượng, thái độ phục vụ khi thực hiện thủ tục hành chính phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nên không còn tình trạng quá tải như các năm trước.

Nhìn chung, công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh trong năm 2021 đã góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, giáo dục ý thức tôn trọng, tuân thủ và chấp hành pháp luật cho cán bộ, Nhân dân ở cơ sở; phát huy dân chủ ở cơ sở, đảm bảo quyền con người, quyền công dân; kịp thời tháo gỡ mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân; góp phần quan trọng vào công tác xây dựng nông thôn mới.

2. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh những kết quả đạt được như trên, việc xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 tại địa phương vẫn còn gặp một số mặt hạn chế, khó khăn, vướng mắc như sau:

2.1. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Việc tổ chức tuyên truyền, PBGDPL cho các đối tượng đặc thù đã được đa số các xã quan tâm triển khai thực hiện. Tuy nhiên, chưa đảm bảo thực hiện việc tuyên truyền pháp luật đến đầy đủ các đối tượng đặc thù được quy định tại Luật PBGDPL năm 2012.

- Thời gian chấm điểm, thẩm định, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định không nhiều, lại trùng với thời điểm lãnh đạo cấp huyện và cấp xã tập trung chăm lo Tết cho Nhân dân và giải quyết nhiều công việc phát sinh nên một số địa phương, như đơn vị: thị trấn, Trương Mít, Lộc Ninh, Bến Củi thuộc huyện

Dương Minh Châu...chưa tập trung thực hiện tự đánh giá, chấm điểm cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Vì vậy, việc tự chấm điểm ở cấp xã và việc thẩm định, công nhận, báo cáo kết quả cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở một số huyện (huyện Bến Cầu) gửi trễ thời gian quy định.

- Một số nơi, Ủy ban nhân dân cấp xã chưa tổ chức quán triệt, phổ biến đầy đủ văn bản, chính sách mới ban hành có nội dung liên quan đến thực thi công vụ của cán bộ, công chức cấp xã; tổ chức thực hiện chưa hiệu quả các hoạt động PBGDPL cho Nhân dân theo Kế hoạch đề ra.

- Việc công khai văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung có liên quan trực tiếp đến tổ chức, cá nhân trên địa bàn thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã có lúc, có địa phương chưa được quan tâm đúng mức.

- Một số Tổ Hòa giải ở cơ sở khi thụ lý các vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp về đất đai không tổ chức hòa giải mà hướng dẫn các bên nộp đơn đến Ủy ban nhân dân cấp xã để hòa giải.

- Rất nhiều phiếu lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng đối với tổ chức, cá nhân về chất lượng, thái độ phục vụ khi thực hiện thủ tục hành chính chỉ có cùng một kiểu chữ viết và một kiểu chữ ký đã làm giảm đi chất lượng và tính khách quan của Phiếu lấy ý kiến; chưa đảm bảo 100% sự hài lòng về kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và sự hài lòng về cách ứng xử, giao tiếp, tinh thần trách nhiệm của công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Vẫn còn một số địa bàn xảy ra trọng án; việc giải quyết các thủ tục hành chính chưa đảm bảo thời hạn quy định, còn một số hồ sơ giải quyết bị trễ hạn.

- Số xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 cao hơn năm 2020.

- Các thiết chế thông tin, văn hóa, pháp luật tại một số địa bàn hoạt động chưa có hiệu quả; việc xây dựng, thực hiện chuyên mục thông tin, PBGDPL qua mạng lưới phát thanh, truyền thanh của Đài Truyền thanh cấp xã, loa truyền thanh cơ sở hoặc thiết chế thông tin cơ sở phù hợp chưa được thực hiện hàng tuần, nội dung chưa đa dạng; nội dung tuyên truyền trên Đài Truyền thanh cấp xã chưa đa dạng, chủ yếu tập trung tuyên truyền các quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

- Vẫn còn một số công chức cấp xã được giao theo dõi các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật chưa thực hiện nghiêm túc việc theo dõi các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật; chưa thực hiện đúng việc tự chấm điểm các tiêu chí, chỉ tiêu, mặc dù có tiêu chí, chỉ tiêu không đạt tỷ lệ 100% nhưng vẫn chấm tròn điểm; chưa cung cấp đầy đủ các tài liệu kiểm chứng gây khó khăn cho công tác thẩm định.

2.2. Nguyên nhân của những hạn chế

- Việc phân bổ kinh phí PBGDPL ở hầu hết các xã còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu của địa phương.

- Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, địa phương có thời gian thực hiện giãn cách theo Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ nên việc

tổ chức tuyên truyền pháp luật miệng bị hạn chế, các Câu lạc bộ tham gia PBGDPL không được tổ chức sinh hoạt thường xuyên, định kỳ.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở một số xã vẫn chưa sâu, chưa thật sự quyết liệt; việc tự chấm điểm xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật còn chậm; sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, công chức cấp xã chưa chặt chẽ; một số nơi, các cơ quan, ban, ngành, công chức cấp xã chưa thực hiện hết trách nhiệm, nhiệm vụ của mình, còn coi đây là nhiệm vụ của riêng công chức Tư pháp – Hộ tịch.

- Thành viên Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật cấp huyện, lãnh đạo và công chức Ủy ban nhân dân cấp xã có sự thay đổi do chuyển công tác nên trong tác xây dựng, tự chấm điểm, đánh giá, thẩm định cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gặp nhiều khó khăn, lúng túng vì là công việc mới.

III. GIẢI PHÁP XÂY DỰNG, ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT TRONG NĂM 2022 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

Để việc xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 và những năm tiếp theo được tốt hơn, cần tập trung thực hiện tốt các giải pháp như sau:

1. Khẩn trương triển khai công tác xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/2021/TT-BTP của Bộ Tư pháp. Kiên toàn Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật đảm bảo thành phần và số lượng theo quy định của Thông tư số 09/2021/TT-BTP của Bộ Tư pháp.

2. Kịp thời bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật bằng các hình thức phù hợp. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, chính quyền các cấp và cơ quan, tổ chức, cá nhân tại các xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật về vị trí, vai trò, ý nghĩa của công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

3. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân và thành viên Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật cấp huyện trong việc thẩm định, công nhận và báo cáo kết quả công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn cấp huyện. Hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật kèm đầy đủ tài liệu làm cơ sở cho việc chấm điểm, thẩm định.

4. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã cần có sự quyết liệt trong việc chỉ đạo, giao trách nhiệm và xác định rõ trách nhiệm đối với công chức cấp xã được giao theo dõi các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật nhưng chưa thực hiện hết trách nhiệm của mình. Trong Bảng tự chấm điểm của Ủy ban nhân dân xã, yêu cầu có chữ ký của công chức cấp xã được giao theo dõi các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật để nâng cao trách nhiệm của công chức cấp xã.

5. Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phải phân bổ kinh phí cho công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật đảm bảo đáp ứng nhu cầu của địa phương để thực hiện các nhiệm vụ đã được phê duyệt. Phải thực hiện nghiêm túc việc cấp kinh phí in, mua tài liệu, văn phòng phẩm, sổ sách... phục vụ công tác hòa giải hàng tháng cho Tổ Hòa giải.

6. Việc triển khai công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải tập trung thực hiện ngay từ đầu năm và có sự theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong suốt thời gian cả năm, nhất là đối với các xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

7. Tổ chức quán triệt, phổ biến đầy đủ, kịp thời các văn bản, chính sách mới ban hành có nội dung liên quan đến thực thi công vụ của cán bộ, công chức cấp xã bằng hình thức thích hợp. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động PBGDPL cho Nhân dân trên địa bàn cấp xã theo Kế hoạch đề ra. Nâng cao chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, nhất là đối với các xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021. Đẩy mạnh tập trung tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và Nhân dân, nhất là quyền và nghĩa vụ của công dân và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành. Tăng cường tổ chức tuyên truyền, PBGDPL cho các đối tượng đặc thù được quy định trong Luật PBGDPL năm 2012.

8. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý theo quy định các hành vi vi phạm pháp luật; tuyên truyền, PBGDPL, vận động Nhân dân tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra trọng án trên địa bàn.

9. Nâng cao hơn nữa chất lượng, thái độ phục vụ tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính, đặc biệt giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo thời hạn quy định. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải cho đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở.

Trên đây là Báo cáo kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Cục Công tác phía Nam – Bộ Tư pháp;
 - TT: TU, HĐND tỉnh;
 - UBMTTQVN tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 - Sở Tư pháp;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - UBND các xã, phường, thị trấn;
 - Lưu: VT, VP UBND tỉnh.
- NC-CHUNG 5

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Trọng



1. Thành phố Tây Ninh (10/10 xã, phường): Phường 1, phường 2, phường 3, phường 4, phường Hiệp Ninh, phường Ninh Thạnh, phường Ninh Sơn, xã Bình Minh, xã Thạnh Tân, xã Tân Bình.

2. Thị xã Trảng Bàng (10/10 xã, phường): Hưng Thuận, Gia Lộc, An Tịnh, An Hòa, Phước Chỉ, Lộc Hưng, Đôn Thuận, Gia Bình, Phước Bình, Trảng Bàng.

3. Thị xã Hòa Thành (08/08 xã, phường): Hiệp Tân, Long Hoa, Long Thành Bắc, Long Thành Trung, Long Thành Nam, Trường Đông, Trường Tây, Trường Hòa.

4. Huyện Dương Minh Châu (11/11 xã, thị trấn): Bến Củi, Phước Ninh, Phan, Cầu Khởi, Lộc Ninh, Phước Minh, Truông Mít, Suối Đá, Bàu Năng, Chà Là, thị trấn Dương Minh Châu.

5. Huyện Gò Dầu (09/09 xã, thị trấn): Bàu Đòn, Hiệp Thạnh, Thạnh Đức, Phước Thạnh, Phước Trạch, Thanh Phước, Phước Đông, Cẩm Giang, thị trấn Gò Dầu.

6. Huyện Tân Châu (12/12 xã, thị trấn): Tân Phú, Thạnh Đông, Tân Hiệp, Tân Hội, Tân Đông, Tân Hà, Tân Hòa, Tân Thành, Suối Ngô, Suối Dây, Tân Hưng, thị trấn Tân Châu.

7. Huyện Tân Biên (06/10 xã, thị trấn): Tân Phong, Trà Vong, Hòa Hiệp, Tân Lập, Thạnh Bắc, Thạnh Bình.

8. Huyện Bến Cầu (09/09 xã, thị trấn): Long Thuận, Tiên Thuận, Long Phước, Long Chữ, Lợi Thuận, Long Khánh, Long Giang, An Thạnh, thị trấn Bến Cầu.

9. Huyện Châu Thành (14/15 xã, thị trấn): Thái Bình, Phước Vinh, Thanh Điền, An Cơ, Ninh Điền, Trí Bình, An Bình, Hòa Thạnh, Đồng Khởi, Long Vĩnh, Hảo Đước, Biên Giới, thị trấn Châu Thành.



**DANH SÁCH CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
CHƯA ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2021**



- 1. Huyện Tân Biên (04/10 xã, thị trấn):** Tân Bình, Mỏ Công, Thạnh Tây, thị trấn Tân Biên.
- 2. Huyện Châu Thành (01/15 xã, thị trấn):** Hòa Hội.